**Ngày soạn:** 1/10/2020

**Ngày dạy:** 8/10/2020

**TIẾT 5-BÀI 5: TIA**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- HS biết định nghĩa mô tả tia bằng các cách khác nhau.

- HS hiểu được thế nào là hai tia đối nhau, hai tia trùng nhau.

**2. Kỹ năng**

- HS biết vẽ tia, biết viết tên và biết đọc tên một tia.

- HS biết phân loại hai tia chung gốc.

**3. Thái độ**

**-**HS tích cực, chủ động, hứng thú với môn học.

**4. Năng lực**

**-**Năng lực chung: Năng lực vận dụng kiến thức, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác, năng lực tự học.

-Năng lực riêng: Năng lực suy luận logic, năng lực tính toán, năng lực báo cáo, ngôn ngữ.

**II. CHUẨN BỊ**

**1.Giáo viên:** Đồ dùng dạy học: thước, bảng phụ, phấn màu, giáo án, tài liệu dạy học.

**2.Học sinh:** Đồ dùng học tập: vở nháp, thước kẻ, chuẩn bị bài.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định tổ chức**(Thời gian 1 phút)

**2. Kiểm tra bài cũ** (lồng ghép trong tiết dạy)

**3. Bài mới**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (3 phút)** | | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Ghi bảng** |
| Gv: Hình vẽ trên có đặc điểm gì khác với đường thẳng?  Gv nhận xét.  Gv: Hình vẽ trên còn được gọi là Tia, vậy thế nào là tia, vẽ, cách gọi, cách đặt tên tia như thế nào? Chúng ta cùng nghiên cứu bài hôm nay. | Hs: Hình vẽ trên bị giới hạn về một phía, còn đường thẳng thì không bị giới hạn về hai phía. |  |
| **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (25 phút)** | | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Ghi bảng** |
| ***Hoạt động 1: Tìm hiểu về tia.***  Vẽ lên bảng:  - Đường thẳng xy.  - Vẽ điểm 0 trên đường thẳng xy.  - Dùng phấn màu tô phần đường thẳng Ox.  Giới thiệu: Hình gồm điểm O và một phần đường thẳng này là một tia gốc O.  ? Hay dùng phấn màu tô đậm phần đường thẳng Oy ?  ? Hình gồm điểm O và phần đường thẳng vừa vẽ gọi là gì?  ? Thế nào là một tia gốc O ?  ? Điền vào chỗ trống trong phát biểu sau: Hình tạo bởi điểm O và một phần đường thẳng bị chia ra bởi O Được gọi là một ....  Giới thiệu: Tia Ox, tia Oy còn gọi là nửa đường thẳng Ox, Oy.  Nhấn mạnh: Tia Ox bị giới hạn ở điểm O, không bị giới hạn về phía.  Treo bảng phụ:  Đọc tên các tia trên hình?    ? Hai tia Ox, Oy trên hình có gì đặc biệt ?  Gv Hai tia như vậy là hai tia đối nhau | Vẽ theo Gv vào vở.  - HS vẽ  - Gọi là tia gốc O  - HS trả lời  - Tia gốc O  - Tia Ox, Oy, Om.  - Hai tia này cùng chung nhau gốc O, và hai tia tạo nên một đường thẳng. | ***1.Tia***    \* Định nghĩa: (sgk – 111)  - Tia Ox (còn gọi là nửa đường thẳng Ox)  - Tia Oy (còn gọi là nửa đường thẳng Oy) |
| ***Hoạt động 2: Tìm hiểu hai tia đối nhau.***  Quan xát và cho biết đặc điểm của hai tia Ox, Oy nói trên ?  ? Đọc nhận xét trong sgk.  ? Hai tia Ox và Om trên hình có phải là hai tia đối nhau không?  ? Vẽ hai tia đối nhau Bm, Bn. Chỉ rõ từng tia trên hình?    ? Trên đ/thẳng xy lấy hai điểm A, B.  ? Tại sao hai tia Ax và By không phải là hai tia đối nhau?  ? Trên hình 28 có các tia đối nhau nào? | - Trả lời.  Không vì không thoả mãn điều kiện 2.  - Vẽ:    - Không vì không thoả mãn điều kiện 1 | ***2. Hai tia đối nhau***  - Hai tia chung gốc.  - Hai tia tạo thành một đường thẳng.  gọi là hai tia đối nhau.  \* Nhận xét: Mỗi điểm trên đường thẳng là gốc chung của hai tia đối nhau.  ?1. Trên đường thẳng xy lấy hai điểm A và B    a) Hai tia Ax và By không phải là hai tia đối nhau vì hai tia không chung gốc.  b) Các tia đối nhau: Ax và Ay  Bx và By. |
| ***Hoạt động 3: Tìm hiểu hai tia trùng nhau***  - Dùng phấn màu xanh để vẽ tia AB rồi dùng phấn màu vàng vẽ tia Ax.  - Các nét phấn trùng nhau Hai tia trùng nhau.  ? Quan xát và chỉ ra đặc điểm của hai tia Ax và AB?  ? Tìm hai tia trùng nhau trên hình 28?  Giới thiệu hai tia phân biệt.  Treo bảng phụ ?2. | Quan xát Gv vẽ  - Chung gốc.  - Tia này nằm trên tia kia.  AB và Ay; Bxx và BA.  Hoạt động nhóm. | ***3. Hai tia trùng nhau***    Hai tia AB và Ax trùng nhau.  \* Chú ý: Hai tia không trùng nhau gọi là hai tia phân biệt.  ?2.    a) Tia OB Trùng với tia Oy.  b) Hai tia Ox và Ax không trùng nhau vì không chung gốc.  c) Hai tia Ox và Oy không đối nhau vì hai tia không tạo nên đ/thẳng xy. |
| **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (10 phút)** | | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Ghi bảng** |
| **Bài 22 (SGK – 113)**  Điền vào chỗ trống trong các phát biểu sau:  b) Điểm R bất kì nằm trên đường thẳng xy là gốc chung của .......  c) nếu điểm A nằm giữa hai điểm B và C thì:  - Hai tia ........ đối nhau.  - Hai tia CA và ....... trùng nhau  - Hai tia BA và BC ........  **Bài 23. (SGK-113)**  Gv vẽ hình và y/c hs làm bài  ? Vì sao các tia đó trùng nhau ?  ? Vì sao hai tia đó đối nhau ?  ? Nhận xét ? | Hs: Hoạt động nhóm  - Hs trả lời theo nhóm và nhận xét  - Hs vẽ hình và làm bài  - Vì chung gốc  - Vì chúng tạo thành 1 đ/thẳng | **Bài 22 (SGK – 113)**  Điền vào chỗ trống trong các phát biểu sau:  a) tia  b) Hai tia đối nhau Rx, Ry.  c) - “AB và AC”.  - “CB”  - “ đối nhau”  **Bài 23. (SGK-113)**    a) Các tia trùng nhau:  - MN, MP, MQ  - NP, NQ  b) Các tia đối nhau: NM và MP  c) Tia gốc P đối nhau: PQ và PM |
| **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (5 phút)** | | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Ghi bảng** |
| **Bài 25 (SGK-113)**  Y/c hs đọc kĩ bài và mỗi em lên bảng thực hiện 1 ý, các hs khác thực hiện vào vở  ? Nhận xét ?  ? Tia khác đường thẳng ntn ?  Gv nhận xét, chốt kiến thức. | - 3 hs lên bảng  - Hs nhận xét  - Đ/thẳng k giới hạn về hai phía, tia giới hạn về 1 phía. | **Bài 25 (SGK-113)**  Cho hai điểm A và B, hãy vẽ:  a) Đ/ thẳng AB    b) Tia AB    c) Tia BA |

**4. Hướng dẫn về nhà (1 phút)**

- Nắm vững ba khái niệm Tia gốc O, hai tia đối nhau, hai tia trùng nhau.

- Làm bài tập 23, 24 (SGK – 113)

- Tiết sau luyện tập.

**\*RÚT KINH NGHIỆM**